

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39/2023/HNGĐ - ST

Ngày: 23 - 3- 2023.

V/v ly hôn giữa chị Ng và anh Tr.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Hùng Phương.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Vui.

2. Ông Đàm Văn Kiều.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Tuấn Tú – Thư ký Toà án nhân dân huyện N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Ông Trần Thế Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 03/2023/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2023. Về tranh chấp xin ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Lại Thị Ng, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Xóm 1, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

* Bị đơn: Anh Bùi Xuân Tr, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Xóm 1, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa có mặt chị Ng, vắng mặt anh Tr.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện lập ngày 26/12/2022 cũng như lời khai của nguyên đơn là chị Lại Thị Ng tại phiên tòa thể hiện: Chị kết hôn với anh Bùi Xuân Tr vào tháng 02/2007 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân và mâu thuẫn về kinh tế, vì vậy vợ chồng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Mặc dù đã được hai bên gia đình động viên khuyên

bảo nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không được cải thiện. Từ tháng 6/2022 vợ chồng chị sống ly thân nhau. Nay chị xác định tình cảm giữa chị và anh Tr không còn nên chị Ng đề nghị Tòa án nhân dân huyện N xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh Bùi Xuân Tr.

Về con chung: Chị Lại Thị Ng xác định vợ chồng có bốn con chung là cháu Bùi Thị Quỳnh Nh, sinh ngày 20/4/2008; cháu Bùi Tường L, sinh ngày 17/12/2010; cháu Bùi Tường V, sinh ngày 13/7/2018 và cháu Bùi Thiện Ph, sinh ngày 21/8/2020 (Hiện bốn con đang do chị chăm sóc nuôi dưỡng). Ly hôn chị xin nhận nuôi bốn con và không yêu cầu anh Tr phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung: Chị Lại Thị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Lại Thị Ng đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay bị đơn là anh Bùi Xuân Tr vắng mặt (Anh Tr có đơn xin xét xử vắng mặt) nhưng trong quá trình giải quyết vụ án anh Bùi Xuân Tr trình bày: Anh kết hôn với chị Lại Thị Ng vào tháng 02/2007 kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống đã không hạnh phúc, đến năm 2022 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân, anh có phần mãi chơi vì vậy vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn dẫn đến xô xát cãi chửi nhau. Nay chị Ng xin ly hôn anh thì anh không nhất trí ly hôn vì anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, con còn nhỏ.

Về con chung: Anh Bùi Xuân Tr xác định vợ chồng anh chị có bốn con chung là cháu Bùi Thị Quỳnh Nh, sinh ngày 20/4/2008; cháu Bùi Tường L, sinh ngày 17/12/2010; cháu Bùi Tường V, sinh ngày 13/7/2018 và cháu Bùi Thiện Ph, sinh ngày 21/8/2020. Hiện các con đang do chị Ng chăm sóc nuôi dưỡng. Trong quá trình hoà giải anh cũng có quan điểm xin được nuôi cả bốn con chung và không yêu cầu chị Ng phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung nhưng tại buổi làm việc ngày 27/02/2023 anh có quan điểm ly hôn chị Ng có quan điểm thế nào về con thì anh nhất trí.

Về tài sản chung: Anh Bùi Xuân Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến xét xử tại phiên tòa hôm nay Thẩm phán thụ lý giải quyết cũng như Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 56; 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 6 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của

Ủy ban thường vụ Quốc hội: Xử lý hôn giữa chị Lại Thị Ng và anh Bùi Xuân Tr; Về con chung: Giao cháu Bùi Thị Quỳnh Nh, sinh ngày 20/4/2008; cháu Bùi Tường L, sinh ngày 17/12/2010; cháu Bùi Tường V, sinh ngày 13/7/2018 và cháu Bùi Thiện Ph, sinh ngày 21/8/2020 cho chị Lại Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Tr không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Ng; Về án phí dân sự sơ thẩm: chị Ng phải nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Bùi Xuân Tr hiện đang cư trú tại xã N huyện N. Nay chị Lại Thị Ng xin ly hôn anh Bùi Xuân Tr thì Tòa án nhân dân huyện N thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Tại phiên tòa hôm nay bị đơn anh Bùi Xuân Tr vắng mặt nhưng anh Tr đã xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Tr là phù hợp với khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung: Cuộc hôn nhân giữa chị Lại Thị Ng và anh Bùi Xuân Tr vào tháng 02 năm 2007 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND Y, huyện Y, tỉnh Nam Định là một hôn nhân tự do, tiến bộ và có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2018 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm không hiểu nhau. Đến tháng 6/2022 vợ chồng chị Ng anh Tr sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị Ng xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện N giải quyết vợ chồng được ly hôn. Phía anh Tr không nhất trí ly hôn vì anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, con còn nhỏ. Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị xử lý hôn giữa chị Ng và anh Tr.

Hội đồng xét xử thấy: Trên thực tế mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Lại Thị Ng và anh Bùi Xuân Tr ngày một trầm trọng, hôn nhân đã tan vỡ. Mặc dù đã được hai bên gia đình động viên khuyên giải nhưng vẫn không đạt kết quả, mặt khác trong quá trình vợ chồng ly thân hai bên không ai quan tâm đến ai do vậy khả năng đoàn tụ giữa vợ chồng chị Ng và anh Tr không còn, nay chị Ng xin ly hôn anh Tr xét thấy có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Xét việc anh Tr không nhất trí ly hôn vì anh vẫn còn tình cảm với chị Ng thấy khả năng đoàn tụ vợ chồng giữa anh Tr với chị Ng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên không được chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Lại Thị Ng và anh Bùi Xuân Tr đều thống nhất xác định vợ chồng có bốn con chung là cháu Bùi Thị Quỳnh Nh, sinh ngày 20/4/2008;

cháu Bùi Tường L, sinh ngày 17/12/2010; cháu Bùi Tường V, sinh ngày 13/7/2018 và cháu Bùi Thiện Ph, sinh ngày 21/8/2020 (Hiện các con đang do chị Ng chăm sóc nuôi dưỡng). Ly hôn chị Ng xin nhận nuôi bốn con và không yêu cầu anh Tr phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị phía anh Tr cũng nhất trí. Hội đồng xét xử thấy: Quan điểm của chị Ng và anh Tr là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Mặt khác kể từ khi vợ chồng ly thân các con chung đều do chị Ng chăm sóc nuôi dưỡng và vẫn đảm bảo sự phát triển của các con. Chị Ng hiện có công việc và thu nhập ổn định, cháu Quỳnh Nh và cháu L cũng đều có nguyện vọng xin được ở với chị Ng nên được chấp nhận.

[4] Về tài sản chung vợ chồng: Chị Lại Thị Ng và anh Bùi Xuân Tr đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm chị Lại Thị Ng phải nộp theo quy định của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện N là phù hợp.
Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56; 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 6 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

1 - Xử lý hôn giữa chị Lại Thị Ng và anh Bùi Xuân Tr.

2 - Về con chung: Xử giao con chung của vợ chồng là cháu Bùi Thị Quỳnh Nh, sinh ngày 20/4/2008; cháu Bùi Tường L, sinh ngày 17/12/2010; cháu Bùi Tường V, sinh ngày 13/7/2018 và cháu Bùi Thiện Ph, sinh ngày 21/8/2020 cho chị Lại Thị Ng trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh Tr không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Ng. Không ai được ngăn cản quyền chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng và thăm nom con chung.

3 - Án phí dân sự sơ thẩm chị Lại Thị Ng phải nộp 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Ng đã nộp theo biên lai số 0000869 ngày 11/01/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N, chị Ng đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Báo cho người có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã N;
- UBND xã Y, huyện Y, Tỉnh Nam Định;
- Lưu văn phòng; HSVA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phạm Hùng Phương